TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.**
Số: 162/2019/QĐST - HNGĐ	Thanh Xuân, ngày 03 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 - Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 170/2019/TLST- HNGĐ ngày ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đỗ Công T,** sinh năm 1982.

HKTT và nơi cư trú: Số 24, ngõ 176, Lê Trọng Tấn, phường Khương M, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Có mặt

- Chị Trần Thanh M, sinh năm 1987.

HKTT: Số A, Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội và nơi cư trú: PAC, Chung cư Mipec, X Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn, con chung và tài sản chung ngày 25 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Công T và chị Trần Thanh M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị M có 01 (một) con chung là Đỗ Công N sinh ngày 11/11/2011. Sau khi ly hôn chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh T và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết..

- Về các vấn đề khác: Anh T và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Anh chị đã nộp dự phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005882 và 0005881 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An